| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐẠI TỪ**<br>**TỈNH THÁI NGUYÊN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc** |

Bản án số: 69/2021/HS-ST
Ngày 28/6/2021

# NHÂN DANH
# NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hồng Mây

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Quang Huyền và ông Lương Minh Côn

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Đào Hồng Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:* Bà Lã Thị Tiến - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2021/TLST-HS ngày 02/6/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2021/QĐXX-ST ngày 02 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**Họ và tên: Vương Văn D, sinh ngày 17/02/1993;**

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn H, xã Đ, huyện S, tỉnh Tuyên Quang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không;

Trình độ văn hoá: 10/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 33/2017/HSST ngày 09/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt D 06 tháng tù về tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Ngày 13/7/2017 chấp hành xong bản án, ngày 28/8/2018 chấp hành xong án phí, bản án đã được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 64/2018/HSST ngày 21/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt D 08 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản". Ngày 19/8/2018 chấp hành xong bản án, ngày 28/8/2018 chấp hành xong án phí, bản án đã được xóa án tích

+ Tại Bản án số 56/2021/HS-ST ngày 15/4/2021, Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang xử phạt D 07 năm 03 tháng tù về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Tại Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 23/2016/QĐ-TA ngày 29/12/2016 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy,

thành phố Hà Nội bắt buộc D đi cai nghiện thời hạn 12 tháng. (D đang chấp hành thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Dương bắt tạm giam về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản);

Con ông Vương Văn V, sinh năm 1973 và bà Âu Thị T, sinh năm: 1973; Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình, chưa có vợ con. Hiện bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Quyết Tiến, địa chỉ: xã Thượng Ấm, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

*(có mặt tại phiên tòa)*

**Bị hại:** Anh Lý Văn L, sinh năm 1990 - có mặt

Địa chỉ: Xóm 10, xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

**Người làm chứng:**

Anh Tạc Văn T, sinh năm 1986 - có mặt

Địa chỉ: Xóm 10, xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Tháng 11/2020, Vương Văn D và Nguyễn Văn Đ(Sinh năm: 1989, trú tại xã Tức Tranh, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) đến làm thuê cho nhà anh Lý Văn L. Khoảng 07 giờ ngày 17/11/2020, anh L điều khiển xe mô tô, nhãn hiệu Honda, sơn màu đỏ đen, BKS 20F1 - 506.76 đăng ký xe mang tên chị Lục Thị N vợ anh L) chở D đi ăn sáng tại xóm 11, xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình anh L và D ngồi ăn sáng thì D lên cơn vật ma túy nên D đã nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô của anh L đem cầm cố lấy tiền mua ma túy. Lúc này, D biết Đ đang ở nhà anh L chưa có xe để về nên D nói dối anh L *"cho D mượn xe"* để đưa Đvề nhà. Anh L tin tưởng D nói thật nên đã giao chìa khóa và xe mô tô của L cho D mượn tại quán ăn sáng. Sau khi anh L giao xe mô tô cho D, D điều khiển xe mô tô về nhà anh L. Khi đến nhà anh L gặp chị N, chị N có hỏi vì sao D đi xe nên D tiếp tục nói dối chị N là D mượn xe đưa Đvề nhà. Sau đó D chở Đrời khỏi nhà anh L, trên đường đi Đchỉ cho D đến khu vực huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên để cắm xe cho Đỗ Mạnh L, sinh năm 1989, trú tại xóm Làng Mai, xã Phấn Mễ, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) được số tiền là 3.500.000đồng. Khi cắm xe D không nói cho L biết xe mô tô do D chiếm đoạt mà có. Sau khi bán xe của anh L có tiền D gọi xe taxi cùng Đđi đến khu vực chợ Đồng Quang thuộc phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên để mua 300.000 đồng ma túy của một người đàn ông không quen biết để sử dụng cho bản thân và đưa cho Đ100.000đồng và một phần ma túy. Sau khi được chia ma túy và tiền Đvào nhà về sinh công cộng để sử dụng ma túy, còn D bắt xe khách đi đến thành phố Hà Nội chơi và sử dụng hết số tiền bán xe của anh L. Ngày 15/12/2020, D bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với Nguyễn Văn Đsau khi sử dụng ma túy xong, trong lúc đợi D quay lại đón thì Đđã gặp và nói chuyện với một người đàn ông tên là N (là người nghiện ma túy Đkhông rõ tên tuổi, địa chỉ). Đkể cho Nam về chuyện cùng D đi thế chấp xe lấy lấy tiền mua ma túy sử dụng. N nói với Đẳng, Nam biết chỗ thế chấp xe máy được số tiền cao hơn giá 3.500.000đồng nên cả hai cùng thống nhất đến gặp anh Đỗ Mạnh L xin chuộc lại chiếc xe để kiếm lời. Lúc này, Nam giới thiệu cho Đmột người bạn của Nam tên là T (Đkhông rõ tên tuổi, địa chỉ của Tú) rồi Đẳng, Nam và Tú cùng đến gặp anh L (trước khi chuộc lại xe, Đcó gọi điện cho D hỏi D cho Đchuộc xe, D đồng ý). Khi gặp anh L, T đưa cho Đsố tiền 4.000.000 đồng, Đcầm tiền rồi đưa lại cho L 3.550.000 đồng để chuộc lại xe mô tô BKS 20F1 - 506.76, sau khi chuộc được xe Đgiao xe mô tô trên cho T và được hưởng lợi 450.000 đồng (Đvà Nam đã tiêu xài cá nhân). Ngày 23/02/2021, Nguyễn Văn Đđã chết do bị bệnh hiểm nghèo.

Anh L ngày 18/11/2020 sau khi nhiều lần không liên lạc được với D, nên đã làm đơn trình báo sự việc đến Công an xã H, huyện Đđể giải quyết theo quy định.

Vật chứng của vụ án là: 01 chiếc xe mô tô, tại kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đkết luận: Thời điểm tháng 11 năm 2020: Xác định giá trị 01 xe mô tô biển kiểm soát 20F1 – 506.76, nhãn hiệu Honda, loại xe Wave RSX, màu đen – đỏ, đã qua sử dụng là: 13.000.000 đồng. Ngày 22/11/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đra thông báo truy tìm xe mô tô vật chứng đối với chiếc xe trên, nhưng không thu hồi lại được.

Về trách nhiệm dân sự anh Lý Văn L yêu cầu bị cáo D phải bồi thường số tiền 13.000.000đồng. Hiện nay D chưa bồi thường cho anh L.

Tại bản cáo trạng số 70/CT-VKSĐT ngày 31/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Vương Văn D về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và trước phiên toà hôm nay bị cáo khai nhận hành vi vi phạm pháp luật như bản cáo trạng đã nêu trên.

Người bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc xe là 13.000.000đ, phần hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đtrình bày luận tội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Vương Văn D về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 BLHS xử phạt D từ 24 tháng đến 30 tháng tù, buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại giá trị chiếc xe mô tô là 13.000.000đ và trách nhiệm nộp án phí của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp với hình phạt 07 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý tại bản án số 56/2021/HSST ngày 15/4/2021 của Toà án nhân dân

huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội và xin giảm nhẹ mức án.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đvà Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đvà Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.}Về căn cứ buộc tội: Khoảng 07 giờ ngày 17/11/2020 tại khu vực xóm 11, xã H, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên. Bị cáo D đã có hành vi dùng thủ đoạn gian dối để nhận được 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, sơn màu đỏ đen, BKS: 20F1 506.76 trị giá 13.000.000đồng của anh L sau đó mang đi cầm cố lấy tiền tiêu xài, hiện chiếc xe chưa thu hồi được.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan thống nhất với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu khác thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Như vậy ý thức, hành vi của của Vương Văn D đã phạm vào tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đđã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ đúng pháp luật.

**Nội dung điều luật quy định như sau:**

*"1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;"*

{3}. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo: Xét về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vì tham lam tư lợi đã cố tình thực hiện. Xét cần có mức án và buộc bị cáo cách ly xã hội để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

{4}. Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo D được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là "*Người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo không

phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS. Bị cáo có nhân thân rất xấu, là đối tượng nghiện ma tuý đã nhiều lần bị xử phạt tù về hành vi chiếm đoạt tài sản và tội danh liên quan đến ma tuý.

{5}. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì có cơ sở chấp nhận mức án hình phạt mà vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị tại phiên tòa công khai.

{6}.Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định vật chứng của vụ án là 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 20F1 506.76, nhãn hiệu Honda đã qua sử dụng. Tuy nhiên quá trình điều tra không thu hồi lại được vật chứng nên hội đồng xét xử không xem xét. Tại phiên toà người bị hại yêu cầu bồi thường trị giá chiếc xe là 13.000.000đ, bị cáo nhất trí nên cần buộc bị cáo bồi thường cho người bị hại giá trị chiếc xe mô tô là 13.000.000đ.

{7}. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Liên quan đến vụ án còn có: Nguyễn Văn Đcó hành vi giới thiệu và đưa D đến nhà anh L để D bán chiếc xe mô tô của anh L cho L. Sau đó Đgiao xe mô tô cho người đàn ông tên là N, T (không rõ lai lịch địa chỉ). Tuy nhiên đến ngày 23/02/2021 Đđã chết do bệnh hiểm nghèo nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với Đẳng.

Đỗ Mạnh L là người đã mua lại chiếc xe mô tô BKS 20F1-506.76. Nhưng khi mua D không nói cho L và L cũng không biết chiếc xe là tài sản do D chiếm đoạt của anh L mà có nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý đối với anh L.

Về nguồn gốc Heroine D khai nhận sau khi bán xe của anh L có tiền D đã mua của một người đàn ông không biết tên và địa chỉ vào ngày 17/11/2020 tại khu vực chợ Đ thuộc phường Q, thành phố Thái Nguyên. Do không xác định được lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với người đàn ông này.

*Vì các lẽ nêu trên*.

## QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Vương Văn D phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

1. Áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 56 BLHS xử phạt Vương Văn D 24 (hai mươi tư) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 07 năm 03 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma tuý tại bản án số 56/2021/HSST ngày 15/4/2021 của Toà án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 09 năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2020.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS, quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 BLDS buộc bị cáo bồi thường cho anh Lý Văn L 13.000.000đ (mười ba triệu đồng).

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí HSST; 650.000đ án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho người có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

***Nơi nhận:***
*- TAND tỉnh Thái Nguyên (1b);*
*- Công an huyện Đ(3b);*
*- VKSND huyện Đ(1b);*
*- VKSND tỉnh Thái Nguyên(1b)*
*- Chi cục THADS H. Đ(1b);*
*- THAHS (2b);*
*- Bị cáo (1b);*
*- Lưu hồ sơ (1b).*

**NGUYỄN HỒNG MÂY**